

Bản án số: 05/2023/HS-ST  
Ngày 11-01-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Ph tòa:* Ông Hoàng Đức Vịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đình Nha

Ông Đoàn Quốc Việt.

**- Thư ký Ph tòa:** Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia Ph tòa:** Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 11-01-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 30-11-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS ngày 28-12-2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐL1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị L (Đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Th và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26-8-2022 cho đến nay, có mặt tại Ph tòa.

2. Nguyễn Duy S, sinh năm 1967, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐL2, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông Nguyễn Duy X (Đã chết) và bà Trần Thị M; có vợ là Dương Thị M1 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26-8-2022 cho đến nay, có mặt tại Ph tòa.

3. Nguyễn Văn C, sinh năm 1978, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐL1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân

tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26-8-2022 cho đến nay, có mặt tại Ph tòa.

4. Nguyễn Đức Th, sinh năm 1964, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ĐL2, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; con ông Nguyễn Đức Thu và bà Nguyễn Thị Thông (Đều đã chết); có vợ là Cao Thị Sim và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26-8-2022 cho đến nay, có mặt tại Ph tòa.

- *Bị hại:* Ông Đông Quang H1, sinh năm 1964 và vợ là Phạm Thị Ph, sinh năm 1965; cùng nơi cư trú: Thôn ĐL2, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, đều có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phạm Văn M1, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn ĐL1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn ĐL1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn ĐL1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Đình T1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn ĐL1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

5. Anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn ĐL1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

6. Anh Bùi C Th, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn ĐL1, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đông Quang C1, ông Nguyễn Đức D, anh Nguyễn C H1, ông Vũ Đình K, ông Trần Thành L, ông Phạm Văn Q, anh Đào Mạnh Th1, đều có mặt; chị Nguyễn Thị L2g, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Ph tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 03-6-2022, tại cánh đồng Súng thuộc Thôn ĐL2, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Văn C đã có hành vi dùng gậy đập chết 101 con vịt của vợ chồng ông Đông Quang H1, bà Phạm Thị Ph. Vật chứng thu được: 101 con vịt đã chết, 01

đoạn gậy tre dài 1,6m, 01 đoạn gậy tre dài 1,1 m, 01 đoạn gậy gỗ dài 1,8 m, 01 đoạn gậy gỗ dài 2m.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Rạng sáng ngày 03-6-2022, do thời tiết xảy ra giông lốc nên đàn vịt của vợ chồng ông Đông Quang H1, bà Phạm Thị Ph, ở thôn Đông Lôi 1, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xô lồng đi vào ruộng lúa của ông Phạm Văn M1, ông Nguyễn Đình K, bà Nguyễn Thị L1, ông Nguyễn Đình T1, ông Bùi Văn Ch, ông Bùi C Thủy cùng ở thôn Đông Lôi 1, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, anh Đông Quang C1 là con trai ông H1 phát hiện ra việc đàn vịt vào ruộng lúa nên đi ra đồng đứng trên bờ gọi vịt lên; đến khoảng 09 giờ 30 phút, Nguyễn Duy S là thành viên tổ dịch vụ trông đồng đi làm theo ca của mình thì phát hiện đàn vịt của vợ chồng ông H1 đi vào ruộng lúa của dân nên gọi điện cho Nguyễn Văn C, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Đ cùng là thành viên của tổ dịch vụ đến. Khi đi, Đ có mang theo 04 chiếc gậy có sẵn trên xe của Đ dùng để đập chuột, gồm 01 đoạn gậy tre dài 1,6m; 01 đoạn gậy tre dài 1,1m; 01 đoạn gậy gỗ dài 1,8m; 01 đoạn gậy gỗ dài 2m. Sau đó S, C, Th, Đ mỗi người cầm 01 chiếc gậy này lừa vịt ra khỏi ruộng rồi đập chết 101 con vịt.

Tại bản kết luận định giá số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 14-6-2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo đã kết luận về giá trị số vịt bị hủy hoại như sau: *“Tổng giá trị của tài sản theo yêu cầu tại thời điểm ngày 03-6-2022 là 4.848.000 (Bốn triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn) đồng”*.

Ngày 01-6-2020, tổ dịch vụ gồm 04 thành viên là Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn C đã ký kết hợp đồng Dịch vụ bảo vệ sản xuất năm 2020 – 2022 với các lãnh đạo của 02 thôn Đông Lôi 1 và Đông Lôi 2, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo để làm nhiệm vụ đánh bắt chuột, điều tiết nước, bảo vệ sản xuất.

Ngày 01-6-2022, dưới sự chứng kiến của lãnh đạo 02 thôn Đông Lôi 1 và Đông Lôi 2, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, tổ dịch vụ trên đã ký biên bản làm việc với anh Đông Quang C1 với nội dung: Anh Đông Quang C1 không được thả vịt vào ruộng lúa, anh C1 cam kết và hứa từ ngày 02-6-2022 sẽ không thả vịt vào ruộng lúa nếu vịt vào ruộng lúa của dân thì cho phép tổ dịch vụ bắt hoặc đánh chết vịt.

Lãnh đạo hai thôn Đông Lôi 1 và Đông Lôi 2, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo gồm các ông bà là Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn đều trình bày việc thành lập tổ trông đồng là nguyện vọng của nhân dân hai thôn, nhằm mục đích để bảo vệ mùa màng cho nhân dân, việc 04 thành viên tổ dịch vụ đánh chết vịt của gia đình ông Đông Quang H1 là việc làm cá nhân của họ, lãnh đạo hai thôn không chỉ đạo. Các lãnh đạo thôn chỉ chứng kiến việc anh Đông Quang C1 và tổ dịch vụ ký biên bản làm việc với nội dung như nêu trên.

Về phần dân sự: các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn C đã bồi thường cho vợ chồng ông Đông Quang H1, bà Phạm Thị Ph tổng số tiền 4.848.000 đồng. Nay vợ chồng ông H1 bà Ph không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 29-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn C về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

Tại Ph tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Ph tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn C về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 04 chiếc gậy gồm 01 đoạn gậy tre dài 1,6m; 01 đoạn gậy tre dài 1,1m; 01 đoạn gậy gỗ dài 1,8m; 01 đoạn gậy gỗ dài 2m. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được H1 mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo thành người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Ph tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Ph tòa, các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của các bị cáo tại Ph tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có

trong hồ sơ vụ án đã được xem xét C khai tại Ph tòa nên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03-6-2022, tại khu vực cánh đồng Súng thuộc thôn Đông Lôi 2, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng các bị cáo Nguyễn Duy S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Đức Th đã có hành vi dùng gậy vút chết 101 con vịt của gia đình ông Đông Quang H1, bà Phạm Thị Ph gây thiệt hại theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản là 4.848.000 (Bốn triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn) đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Duy S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Đức Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Huỷ hoại tài sản" với tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần xét xử bằng pháp luật hình sự mới có đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Vụ án tuy có nhiều bị cáo tham gia song giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ khi thực hiện hành vi phạm tội nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Mặt khác, do cùng thực hiện chức trách nhiệm vụ, cùng thực hiện hành vi đập vịt nên Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án này là như nhau và phải chịu mức hình phạt ngang nhau.

[6] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong suốt quá trình điều tra truy tố và xét xử, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên các bị cáo được H1 các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Trên cơ sở đánh giá về vai trò, nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo này được giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, cần áp dụng khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự buộc 04 bị cáo này phải thực hiện một số C việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Văn C bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà

nước trong thời gian chấp hành án. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo này đều làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho 04 bị cáo này.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại Ph tòa cho thấy: Các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, nay bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Đối với các ông bà có ruộng lúa bị vạt vào gồm ông Phạm Văn M1, ông Nguyễn Đình K, bà Nguyễn Thị L1, ông Nguyễn Đình T1, ông Bùi Văn Ch, ông Bùi C Thủy đã được các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận trong hợp đồng dịch vụ, đến nay không yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[12] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 đoạn gậy tre dài 1,6m, 01 đoạn gậy tre dài 1,1 m, 01 đoạn gậy gỗ dài 1,8 m, 01 đoạn gậy gỗ dài 2m là C cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với 101 con vạt bị đập chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành chụp ảnh lưu hồ sơ vụ án và lập biên bản bàn giao cho gia đình ông Đông Quang H1 xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[14] Đối với việc đàn vạt của vợ chồng ông Đông Quang H1, bà Phạm Thị Ph vào ruộng lúa, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn C không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[15] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn C đồng phạm tội "Huỷ hoại tài sản".

**2.** Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Duy S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Đức Th 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Văn C 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Thắng Th, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

Căn cứ khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Văn C phải thực hiện một số C việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, huỷ bỏ biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Văn C.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn gậy tre dài 1,6m, 01 đoạn gậy tre dài 1,1 m, 01 đoạn gậy gỗ dài 1,8 m, 01 đoạn gậy gỗ dài 2m. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản thu giữ đã được bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

**4. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy S, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, bị hại có mặt tại Ph toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Phạm Văn M1, anh Nguyễn Đình T1 có mặt tại Ph toà có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Đình K, bà Nguyễn Thị L1, anh Bùi Văn Ch, anh Bùi C Th vắng mặt tại Ph toà có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng (PV 06, PC 10);
- Cơ quan CSĐT C an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THA hình sự C an huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Thắng Th, huyện Vĩnh Bảo;
- Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA**

**Hoàng Đức Vịnh**